

Bản án số: 50/2020/HS-ST
Ngày: 18-11-2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGA SƠN, TỈNH THANH HOÁ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Mai Nam Tiến.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Hạnh và bà Trịnh Thị Yến.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá tham gia phiên tòa: Ông Mai Văn Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 42/2020/TLST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 47/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 11 năm 2020 đối với bị cáo:

Trịnh Trọng Đ, sinh ngày 06 tháng 12 năm 1999 tại xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Xóm 8, xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hoá; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: lớp 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Văn H (đã chết) và bà Mai Thị T; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: ngày 08/3/2017 bị Công an huyện Nga Sơn xử phạt hành chính 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, chấp hành xong ngày 13/3/2017; bị tạm giữ từ ngày 25/7/2020 đến ngày 31/7/2020, hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

- Bị hại: Anh Đinh Văn D, sinh năm 1990; nơi cư trú: thôn T, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 24/7/2020, Nguyễn Văn T biết thông tin có một số người ở tỉnh Hưng Yên đi xe ô tô đến huyện Nga Sơn để đón chị Trần Thị Kim C1 là nhân viên phục vụ phòng hát karaoke do T quản lý để đưa đi nơi khác làm việc, nên đã nói với những người bạn đang ở cùng nhà trọ là Trịnh Trọng Đ, Nguyễn

Văn C và Phạm Ngọc A biết sự việc. T còn gọi điện nói cho Nguyễn Đức P và Nguyễn Hồng T1 lúc này đang ở thị trấn N để nhờ giúp đỡ. Mục đích của T là tìm gặp, nói chuyện với người muốn đón C1 đi nơi khác làm việc nhưng tại sao lại không hỏi ý kiến của T. Trước khi đi, do lo sợ sẽ xảy ra xô xát, đánh nhau nên Đ đem theo một con dao đang gọt hoa quả, có mũi nhọn, C lấy hai đoạn ống sắt (dùng để treo quần áo tại nhà trọ của T). Khi T, Đ, C và Ngọc A vừa đi ra ngõ thì gặp P và T1 tới nên C đưa hai đoạn ống sắt cho Ngọc A và T1 mang theo. Sau đó P điều khiển xe mô tô chở T và T1; Ngọc A điều khiển xe mô tô chở Đ; C điều khiển xe mô tô chở C1 đi từ phòng trọ của T (ở gần trụ sở Công an thị trấn N thuộc tiểu khu H, thị trấn N) đến tỉnh lộ 508 để tìm xe ô tô của nhóm người Hưng Yên. Khi đi đến tỉnh lộ 508 (đoạn đường thuộc tiểu khu H, thị trấn N), thấy xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E, biển kiểm soát (BKS) 89A-106.84 (do anh Đinh Văn D, sinh năm 1990, trú tại thôn T, xã B, huyện A, tỉnh Hưng Yên điều khiển chở anh Đinh Văn H) đang đi chậm sát lề đường bên phải hướng từ thị trấn N đi cầu B. Đoán đây là chiếc xe ô tô mà nhóm mình đang tìm nên P điều khiển xe mô tô vượt lên dừng phía trước đầu xe ô tô, còn Ngọc A và C đi xe mô tô đến dừng phía sau xe ô tô, cách khoảng 01 mét. Thấy một số thanh niên lạ mặt mang theo hung khí chặn xe của mình, yêu cầu xuống xe để nói chuyện, nên anh D sợ, không xuống xe mà điều khiển xe ô tô lùi về phía sau với ý định bỏ đi. Lúc này, Trịnh Trọng Đ đang đứng ở vị trí bên phải đầu xe ô tô, đã cầm dao đâm một nhát vào lớp trước bên phải của xe ô tô làm chiếc lớp này bị thủng, xì hơi. Mặc dù biết xe mình bị thủng lớp trước bên phải nhưng anh D vẫn tiếp tục lùi xe làm 02 xe mô tô đang dừng phía sau bị đổ xuống đường. Anh D điều khiển xe ô tô chạy thẳng theo đường tỉnh lộ 508 hướng đến huyện H. Thấy vậy, cả nhóm đuổi theo (riêng C1 đã đi bộ về). Khi đi đến cầu B, anh D rẽ phải đi vào bờ đê sông H khoảng 100 mét rồi rẽ vào ngõ của một nhà dân, đỗ xe rồi cùng với anh H chạy trốn. Lúc này, nhóm của T đi đến nhìn thấy xe ô tô của anh D đang đỗ nên dừng lại tìm kiếm nhưng không có người trong xe. Trong lúc mọi người đang quan sát xung quanh tìm anh D và anh H thì Đ cầm dao đi đến đâm thủng ba chiếc lốp xe còn lại. Sau một thời gian tìm kiếm không được, cả nhóm lên xe mô tô đi về phòng trọ của T.

Khoảng 21 giờ ngày 24/7/2020, anh D trình báo Công an huyện Nga Sơn, đồng thời giao nộp xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E, BKS 89A-106.84 cho Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn để điều tra theo thẩm quyền. Tiếp nhận tin báo về tội phạm, Cơ quan CSĐT Công an huyện Nga Sơn tiến hành kiểm tra, xác minh đồng thời vận động người phạm tội ra đầu thú.

Tại bản kết luận định giá tài sản ngày 29/7/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Nga Sơn kết luận: trị giá của 04 lốp xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E, màu vàng nâu, BKS 89A-106.84 tại thời điểm bị đâm thủng (tối ngày 24/7/2020) là 5.978.000 đồng; trị giá của những hư hỏng khác của xe ô tô bao gồm: sơn cản phía sau; 01 tấm lót chắn bùn phía trước bên phải; 01 thanh ổn

định giảm xóc trước; 04 cao su giảm chấn; 02 đai ốc là 2.335.700 đồng. Tổng cộng 8.313.700 đồng.

Tại bản cáo trạng số 43/CT-VKSNS-KT ngày 10 tháng 10 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đã truy tố Trịnh Trọng Đ về tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 178 Bộ luật hình sự (BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn giữ nguyên quan điểm kết tội đối với bị cáo theo tội danh, điều khoản đã nêu trong cáo trạng, không thay đổi, bổ sung gì thêm đối với nội dung vụ án. Sau khi phân tích, đánh giá toàn diện vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) áp dụng khoản 1 Điều 178; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS xử phạt Trịnh Trọng Đ từ 12(mười hai) đến 15(mười lăm) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24(hai mươi bốn) đến 30(ba mươi) tháng. Áp dụng khoản 1 Điều 47 BLHS, khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS) tịch thu tiêu hủy 01 con dao; 02 đoạn ống kim loại hình trụ tròn; 03 lốp xe ô tô màu đen, đã qua sử dụng; 02 dây mép lốp màu đen, chất liệu cao su, bờ mép nhám nhở.

Bị cáo Trịnh Trọng Đ thừa nhận và khai báo toàn bộ hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của mình trong vụ án đúng như nội dung bản cáo trạng đã mô tả, không có ý kiến gì đối với các văn bản tố tụng hình sự, không có ý kiến tranh luận gì, chỉ đề nghị HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tội danh: Lời khai báo của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, những người làm chứng và các văn bản tố tụng hình sự khác, như: đơn xin đầu thú, biên bản tiếp nhận người phạm tội ra đầu thú, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh, kết luận định giá tài sản... cũng như các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập theo trình tự luật định, phản ánh đúng sự thật khách quan của vụ án.

Như vậy đã có đủ cơ sở khẳng định: Vào thời gian khoảng 19 giờ ngày 24/7/2020, cho rằng anh Đinh Văn D đến đón nhân viên do mình quản lý nhưng chưa được sự đồng ý, nên Nguyễn Văn T đã cùng với Nguyễn Văn C, Phạm Ngọc A, Nguyễn Đức P, Nguyễn Hồng T1 và Trịnh Trọng Đ đi tìm anh D để nói chuyện. Khi gặp anh D đang điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Toyota Vios E, BKS 89A-106.84 đang lưu thông trên tỉnh lộ 508 thuộc tiểu khu H, thị trấn N, huyện N theo hướng thị trấn N đi cầu B, T cùng mọi người yêu cầu anh D dừng xe, xuống để nói chuyện nhưng anh D không xuống xe. Đ dùng dao nhọn đâm thủng lốp trước bên

phải xe ô tô. Anh D điều khiển xe ô tô bỏ chạy đến bờ đê sông H thôn B, xã P, huyện N thì dừng lại. Lúc này, cả nhóm đuổi theo, gặp xe ô tô của anh D đang đỗ nhưng không có người bên trong, Đ tiếp tục dùng dao đâm thủng 03 chiếc lốp xe còn lại. Tổng giá trị tài sản hư hỏng là 5.978.000 đồng. Hành vi nêu trên của Trịnh Trọng Đ đã phạm vào tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 178 BLHS.

Quan điểm buộc tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Nga Sơn đối với bị cáo Trịnh Trọng Đ theo tội danh và khung hình phạt như bản cáo trạng là hoàn toàn thỏa đáng, đảm bảo căn cứ pháp luật.

[2] Về hình phạt: Hành vi của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội. Hành vi này không những đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của cá nhân được Nhà nước bảo vệ, mà còn gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương, gây tâm lý hoang mang, bất bình cho quần chúng nhân dân.

Xét nhân thân: Ngày 08/3/2017, bị cáo bị xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác, bị cáo đã chấp hành xong vào ngày 13/3/2017, đến ngày phạm tội mới đã quá 06 tháng, nên được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Bị cáo tuổi đời còn trẻ, suy nghĩ còn nông nổi, hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản của bị cáo là do bột phát, sau khi phạm tội đã đến Cơ quan điều tra đầu thú và thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Bị cáo là người phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đã tích cực tác động gia đình dùng tiền của mình bồi thường thiệt hại cho bị hại, tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự (TNHS): Bị cáo phải chịu một tình tiết tăng nặng TNHS quy định tại điểm e khoản 1 Điều 52 BLHS là cố tình thực hiện tội phạm đến cùng và được hưởng các tình tiết giảm nhẹ TNHS quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS là phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đầu thú, tác động gia đình tự nguyện bồi thường thiệt hại cho bị hại.

Đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, xem xét yếu tố nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của bị cáo, HĐXX thấy bị cáo có nhân thân tốt, tuy có một tình tiết tăng nặng TNHS nhưng có nhiều tình tiết giảm nhẹ TNHS, có nơi cư trú rõ ràng, nên chỉ cần lên cho bị cáo một mức án phù hợp, cho bị cáo được hưởng án treo, ấn định thời gian thử thách dưới sự theo dõi, giám sát của gia đình và chính quyền địa phương cũng đủ điều kiện để giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Sau khi xem xét, cân nhắc, HĐXX thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 178 BLHS đối với bị cáo, vì bị cáo là người lao động tự do, thu nhập không ổn định.

[3] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản huyện Nga Sơn thì giá trị tài sản bị hư hỏng của xe ô tô của anh Đinh Văn D do bị Trịnh Trọng Đ đâm thủng 04 lốp xe là 5.978.000 đồng. Gia đình bị cáo đã tự nguyện bồi thường cho bị hại số tiền 11.786.100 đồng, bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên miễn xét.

[4] Về xử lý vật chứng: Cần tịch thu tiêu hủy tịch thu tiêu hủy 01 con dao là phương tiện phạm tội; 02 đoạn ống kim loại hình trụ tròn; 03 lốp xe ô tô màu đen, đã qua sử dụng; 02 dây mép lốp màu đen, chất liệu cao su, bờ mép nham nhở là những vật chứng không có giá trị sử dụng.

[5] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong các giai đoạn tố tụng đã thực hiện và ban hành đều hợp pháp, tuân thủ các nguyên tắc tố tụng cũng như đảm bảo việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm được giao theo quy định của BLTTHS.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 178; điểm e khoản 1 Điều 52; điểm i, điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 65 BLHS:

Tuyên bố: Bị cáo Trịnh Trọng Đ phạm tội: “Cố ý làm hư hỏng tài sản”.

Xử phạt: Bị cáo Trịnh Trọng Đ 12(mười hai) tháng tù, cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24(hai mươi bốn) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện N, tỉnh Thanh Hóa giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú hoặc nơi làm việc thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 92 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 BLHS.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, điểm c khoản 2 Điều 106 BLTTHS: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 27cm, cán dao bằng nhựa màu đen, dài 11cm, phần lưỡi dao dài 16cm, mũi dao nhọn, trên lưỡi dao có 07 lỗ tròn, có dòng chữ SILVERFDGE 2000; 02 đoạn ống kim loại hình trụ tròn,

màu bạc, đường kính 02cm (01 đoạn dài 94cm, 01 đoạn dài 98cm); 03 lốp xe ô tô màu đen, trên lốp có ghi dòng chữ 185-60-R15 84H DUNLOP, đã qua sử dụng; 02 dây mép lốp màu đen, chất liệu cao su, xung quanh viền tròn, bờ mép nhám nhô (theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 20/10/2020 giữa Công an huyện Nga Sơn với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nga Sơn).

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án: bị cáo Trịnh Trọng Đ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331 và 333 BLTTHS: bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSND huyện Nga Sơn;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Nga Sơn;
- Cơ quan THAHS CA huyện Nga Sơn;
- Chi cục THADS huyện Nga Sơn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Mai Nam Tiến